



**BỘ Y TẾ**  
**CỤC QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG Y TẾ**



**SỔ TAY**  
**HƯỚNG DẪN LỒNG GHÉP TRUYỀN THÔNG**  
**RỬA TAY VỚI XÀ PHÒNG**

*Tài liệu dành cho cán bộ quản lý y tế cấp trung ương,  
cấp tỉnh và cấp huyện*

*Tháng 10 - 2011*

**CHỦ BIÊN: TS.TRẦN ĐẮC PHU**

BAN BIÊN SOẠN

TS.TRẦN ĐẮC PHU

ThS.DƯƠNG CHÍ NAM

ThS.NGUYỄN BÍCH THỦY

ThS.PHAN THỊ THU HẰNG

TS.LÊ THỊ THU HIỀN

NGUYỄN ĐIỆP HOA

CÙ THỊ LỆ THỦY

## LỜI NÓI ĐẦU

Trong thời gian qua nhiều dịch bệnh bùng phát ở Việt Nam như SARS, cúm A (H5N1, H1N1), bệnh tay chân miệng và các bệnh lây truyền theo đường tiêu hóa, ngành y tế đã không ngừng đẩy mạnh tuyên truyền cho cộng đồng thường xuyên giữ gìn vệ sinh cá nhân trong đó có vệ sinh bàn tay nhằm ngăn ngừa nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh. Thực tế đã chứng minh rửa tay với xà phòng (RTVXP) là một biện pháp đơn giản, dễ làm, chi phí thấp nhưng có khả năng giảm nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh rất cao. Hơn nữa, truyền thông RTVXP có thể lồng ghép khá dễ dàng vào các chương trình cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường, chăm sóc sức khỏe cộng đồng nhằm mang lại các tác động tích cực, hiệu quả.

Để nhân rộng các hoạt động truyền thông RTVXP được sự tài trợ của Chương trình Nước và Vệ sinh - Ngân hàng Thế giới, Cục Quản lý môi trường y tế - Bộ Y tế xây dựng cuốn “Sổ tay hướng dẫn lồng ghép truyền thông rửa tay với xà phòng – Tài liệu dành cho cán bộ quản lý y tế cấp trung ương, tỉnh và huyện”. Cuốn sổ tay trình bày những thông tin cơ bản về RTVXP và hướng dẫn một số phương pháp lồng ghép truyền thông RTVXP với mong muốn hỗ trợ cán bộ quản lý y tế các cấp thực hiện lồng ghép truyền thông RTVXP vào các chương trình cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường và chăm sóc sức khỏe cộng đồng đang triển khai trong hệ thống ngành y tế.

Cuốn sổ tay này được xây dựng trên cơ sở tham khảo các văn bản, hướng dẫn về RTVXP của ngành Y tế cũng như khảo sát thực tế tại một số tỉnh như Hà Nam, Nghệ An, Tiền Giang và Yên Bái. Trong quá trình biên soạn tài liệu không thể tránh khỏi những thiếu sót. Ban biên soạn mong nhận được nhiều ý kiến góp ý của các đơn vị, cá nhân để cuốn tài liệu ngày càng hoàn thiện hơn.

T.M Tập thể biên soạn

**Tiến sĩ Trần Đắc Phu**

Phó Cục trưởng Cục Quản lý môi trường y tế

## VIẾT TẮT

Hội LHPNVN	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam
RTVXP	Rửa tay với xà phòng
UNICEF	Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc
VIHEMA	Cục Quản lý Môi trường y tế
YTDP	Y tế dự phòng
WB	Ngân hàng Thế giới
WHO	Tổ chức Y tế thế giới
WSP	Chương trình Nước và Vệ sinh

# MỤC LỤC

<b>LỜI NÓI ĐẦU</b>	<b>3</b>
<b>VIẾT TẮT</b>	<b>4</b>
<b>PHẦN I- TẦM QUAN TRỌNG CỦA RỬA TAY VỚI XÀ PHÒNG (RTVXP)</b>	<b>6</b>
1- Tầm quan trọng	6
2- Nỗ lực truyền thông RTVXP ở Việt Nam	7
<b>PHẦN II- KHÁI NIỆM VÀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH LỒNG GHÉP TRUYỀN THÔNG RTVXP</b>	<b>9</b>
1- Khái niệm lồng ghép truyền thông RTVXP	9
2- Sự cần thiết lồng ghép truyền thông RTVXP	9
3- Các chương trình có thể lồng ghép truyền thông RTVXP	10
<b>PHẦN III- HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN LỒNG GHÉP RTVXP</b>	<b>12</b>
1- Các cơ quan chỉ đạo và triển khai lồng ghép RTVXP	12
2- Tổ chức thực hiện lồng ghép truyền thông RTVXP	17
3- Hướng dẫn lồng ghép vào một số chương trình cụ thể	21
<b>PHẦN IV- NHỮNG THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ RTVXP</b>	<b>25</b>
1- Khái niệm bàn tay sạch	25
2- Lợi ích của RTVXP	25
3- Các thời điểm quan trọng cần RTVXP	26
4- Các bước RTVXP đúng cách	26
5- Các vật dụng cần thiết để RTVXP	27
6- Cách bố trí vật dụng	27
<b>PHẦN V- HƯỚNG DẪN TẬP HUẤN TRUYỀN THÔNG RTVXP</b>	<b>28</b>
1- Mục tiêu	28
2- Đồ dùng giảng dạy	28
3- Phương pháp tiến hành	29
<b>PHỤ LỤC: CÁC THÔNG ĐIỆP RTVXP</b>	<b>34</b>

# PHẦN I:

## TẦM QUAN TRỌNG CỦA RỬA TAY VỚI XÀ PHÒNG (RTVXP)

### 1- TẦM QUAN TRỌNG

Theo các nhà khoa học, trên 1 cm<sup>2</sup> da người có khoảng 40.000 vi khuẩn. Trên bàn tay người, lượng vi khuẩn còn cao hơn do tay thường xuyên tiếp xúc với các vật dụng trong sinh hoạt hàng ngày. Bàn tay bẩn là con đường lây truyền các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm kể cả các bệnh truyền nhiễm cấp tính như tiêu chảy, tả, cúm A (H5N1, H1N1) - đây là những bệnh có nguy cơ gây tử vong cao ở trẻ em, đặc biệt là trẻ em dưới 5 tuổi. Rửa tay với xà phòng (RTVXP) là một biện pháp đơn giản nhằm cắt đứt con đường lây truyền bệnh thông qua bàn tay từ đó có khả năng cứu sống hàng triệu trẻ em mỗi năm.

RTVXP trước khi tiếp xúc với thức ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tiếp xúc với phân có khả năng giảm 47% nguy cơ bị tiêu chảy<sup>1</sup> và giảm 50% số trường hợp viêm phổi ở trẻ em dưới 5 tuổi<sup>2</sup>.

RTVXP là đầu tư can thiệp hiệu quả thứ hai trong tất cả các loại đầu tư can thiệp về nước sạch và vệ sinh trong việc giảm tỉ lệ tiêu chảy (37%) ở trẻ em dưới 5 tuổi.<sup>3</sup>

Mặc dù RTVXP có hiệu quả cao như vậy nhưng ở nông thôn Việt Nam tỉ lệ người dân RTVXP còn rất thấp. Báo cáo điều tra vệ sinh môi trường nông thôn năm 2006 do Bộ Y tế phối hợp với UNICEF thực hiện cho thấy chỉ có:

- 12% người dân RTVXP trước khi ăn;
- 12,2% người dân RTVXP sau khi tiểu tiện
- 15,6% người dân RTVXP sau khi đại tiện

1 Nguồn: [http://www.unicef.org/eapro/20081007\\_Fast\\_Facts\\_FINAL.pdf](http://www.unicef.org/eapro/20081007_Fast_Facts_FINAL.pdf) và Luby, Steve, và cộng sự (2005) 'Hiệu ứng của RTVXP đối với sức khỏe trẻ em; Một thử nghiệm kiểm soát ngẫu nhiên', Lancet, Các bệnh truyền nhiễm 366:225-33.

2 Chi tiết tham khảo 8: S. Luby, Agboatwalla M., Feikin D., Painter J., Billhimer W, Altaf A., và Hoekstra R. [2004] "Tác động của RTVXP đối với sức khỏe trẻ em: Một thử nghiệm kiểm soát ngẫu nhiên." The Lancet, Vol. 366, Bản số 9481: 225-33.

3 Những đầu tư can thiệp khác là xử lý nước tại điểm sử dụng, và vệ sinh môi trường hay vệ sinh cá nhân, cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường, xử lý nước tại điểm sử dụng, giáo dục vệ sinh cá nhân, xử lý nước tại nguồn; cấp nước tập trung (tư nhân) và cải thiện cấp nước (nhà nước). Cơ sở bằng chứng: Các can thiệp Nước, Vệ sinh môi trường và Vệ sinh cá nhân- Tóm tắt tài liệu tham khảo: Tháng 12, 2009, do Peter van Maanen tổng hợp. Ban WASH, UNICEF, New York

- Tỷ lệ RTVXP ở nhóm các bà mẹ và người chăm sóc trẻ chỉ đạt 5% và có tới 60% các bà mẹ cho rằng không cần thiết phải RTVXP.
- 4,6% học sinh RTVXP sau khi đi tiểu và 11,5% học sinh RTVXP sau khi đi đại tiện.

Không thường xuyên RTVXP chính là một trong những nguyên nhân dẫn tới 60% đến 70% trẻ em bị nhiễm giun và các bệnh liên quan đến giun, sán ở vùng nông thôn Việt Nam. Khoảng 5% trong tổng số 23% trẻ em dưới 6 tuổi bị suy dinh dưỡng hiện nay có nguyên nhân liên quan đến việc các bà mẹ không thực hiện tốt vệ sinh cá nhân trong đó có RTVXP<sup>4</sup>. Về mặt kinh tế, mỗi năm Việt Nam mất khoảng 1 tỉ đô la tương đương với 2% GDP do các bệnh nhiễm khuẩn liên quan đến thức ăn gây ra.

Từ những ích lợi do RTVXP mang lại và tỷ lệ người dân RTVXP ở Việt Nam còn thấp nên cần tăng cường hơn nữa các hoạt động truyền thông về RTVXP cho người dân, đặc biệt cho các bà mẹ, những người chăm sóc trẻ dưới 5 tuổi và học sinh tiểu học nhằm góp phần bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

## 2- NỖ LỰC TRUYỀN THÔNG RTVXP Ở VIỆT NAM

Truyền thông giữ gìn vệ sinh cá nhân như cải thiện hành vi RTVXP tiêu tốn chi phí thấp nhất nhưng mang lại hiệu quả bảo vệ sức khỏe cao so với các can thiệp truyền thông khác. Chi phí cải thiện sức khỏe cho một người trong một năm thông qua truyền thông RTVXP chỉ có 3USD trong khi đó chi phí tiêm chủng phòng ngừa bệnh tiêu chảy cho một người một năm lên tới hơn 2700USD<sup>5</sup>. Vì thế, trong thời gian qua, chính phủ Việt Nam cùng với các nhà tài trợ trong nước và quốc tế đã và đang triển khai nhiều hoạt động truyền thông thay đổi hành vi trong các chương trình, dự án về chăm sóc sức khỏe, cải thiện vệ sinh môi trường và vệ sinh cá nhân ở nhiều địa phương, cụ thể như sau:

- Truyền thông RTVXP đã được thực hiện trong Hợp phần vệ sinh của Chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2011 – 2015. Chương trình này được triển khai thực hiện ở 63 tỉnh, thành trong cả nước nhằm hỗ trợ, khuyến khích người dân xây dựng các công trình cấp nước và vệ sinh đồng thời tuyên truyền cho người dân giữ gìn vệ sinh môi trường và vệ sinh cá nhân.

4 Thống kê của Bộ Y tế

5 Ngân hàng Thế giới

- Bộ Y tế đã và đang hợp tác với Ngân hàng thế giới (WB), Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF) và Quỹ Unilever Việt Nam nâng cao nhận thức về RTVXP thông qua truyền thông đại chúng trong trường học và truyền thông trực tiếp tại cộng đồng trong các chương trình “Vệ sinh môi trường” và “Nâng cao sức khỏe cộng đồng thông qua việc cải thiện hành vi vệ sinh cá nhân và vệ sinh môi trường” tại nhiều tỉnh thành trong cả nước. Kết quả đánh giá tại các xã triển khai dự án do Quỹ Unilever tài trợ cho thấy tỉ lệ các hộ gia đình có nhà vệ sinh tăng từ 27,5% lên 39,3%; tỉ lệ các hộ có xà phòng bánh tăng từ 35,5% đến 93%; tỉ lệ người dân RTVXP trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh tăng tương ứng từ 6,1% đến 54% và 14,6% đến 63,8%.
- Sáng kiến truyền thông RTVXP do Chương trình Nước và Vệ sinh của Ngân hàng Thế giới tài trợ được Cục Quản lý môi trường y tế và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (Hội LHPNVN) thực hiện từ năm 2006-2011. Dự án nhằm giảm tỉ lệ mắc bệnh và tử vong do các bệnh về tiêu chảy gây ra ở trẻ dưới 5 tuổi thông qua chương trình truyền thông chiến lược thúc đẩy RTVXP cho phụ nữ tuổi từ 18 đến 49 và trẻ em từ 6 đến 10 tuổi. Dự án đã tiếp cận được hơn 2,1 triệu phụ nữ và trẻ em thông qua các hoạt động truyền thông do cán bộ y tế thôn bản và cán bộ Hội LHPNVN thực hiện ở 25 tỉnh, thành. Dự án đã tạo được cơ sở nhân rộng hoạt động truyền thông thay đổi hành vi RTVXP ở Việt Nam.
- Bộ Y tế đã phát động nhiều hoạt động truyền thông và khuyến cáo RTVXP là một trong những biện pháp hữu hiệu giúp ngăn ngừa lây lan dịch, trong các đợt dịch bệnh truyền nhiễm xảy ra như dịch cúm A (H5N1, H1N1), bệnh chân tay miệng, SARS, tiêu chảy.

Ngoài ra, truyền thông RTVXP cũng đã được thực hiện trong một số dự án khác về cải thiện vệ sinh môi trường và sức khỏe cộng đồng ở nhiều địa phương trên cả nước với sự hỗ trợ của Cơ quan hợp tác phát triển Đan Mạch, Cơ quan hỗ trợ phát triển Úc, Ủy ban châu Âu, Tổ chức hỗ trợ phát triển Hà Lan và nhiều tổ chức phi chính phủ quốc tế như Care, Đông Tây hội ngộ, Plan Việt Nam, Habitat.



## PHẦN II :

# KHÁI NIỆM VÀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH LỒNG GHÉP TRUYỀN THÔNG RTVXP

### 1- KHÁI NIỆM LỒNG GHÉP TRUYỀN THÔNG RTVXP

Lồng ghép truyền thông RTVXP là hoạt động gắn truyền thông RTVXP vào hoạt động truyền thông của các chương trình dự án có liên quan một cách có hệ thống nhằm nhân rộng hoạt động RTVXP, tăng số người được hưởng lợi và nâng cao hiệu quả thực hiện mục tiêu chăm sóc sức khỏe cộng đồng và hiệu quả chi phí.

Việc lồng ghép truyền thông RTVXP cần đảm bảo một số nguyên tắc cơ bản như sau:

- Tăng hiệu quả thực hiện mục tiêu tổng thể của chương trình, dự án và được sự chấp thuận của cơ quan chủ quản.
- Cải thiện hành vi RTVXP góp phần thực hiện mục tiêu chăm sóc sức khỏe của chương trình, dự án
- Không gây quá tải cho cán bộ truyền thông
- Lồng ghép cần tiến hành thường xuyên và có hệ thống

### 2 - SỰ CẦN THIẾT LỒNG GHÉP TRUYỀN THÔNG RTVXP

Lồng ghép truyền thông RTVXP có khả năng đáp ứng được chủ trương tiết kiệm nguồn lực xã hội và tăng hiệu quả thực hiện vì các chương trình, dự án chăm sóc sức khỏe, cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân được thực hiện ở nhiều khu vực, tiếp cận nhiều nhóm đối tượng khác nhau. Ví dụ khi lồng ghép truyền thông RTVXP vào Chương trình Phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em sẽ tiếp cận được hàng triệu bà mẹ và những người chăm sóc trẻ ở khắp mọi miền trên cả nước. Việc hiểu được lợi ích của RTVXP và thực hiện thường xuyên hành vi này sẽ giúp các bà mẹ cũng như những người chăm sóc trẻ nuôi dưỡng và bảo vệ sức khỏe cho con em mình tốt hơn và do đó sẽ góp phần làm giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em. Khi lồng ghép RTVXP vào các chương trình phòng chống dịch sẽ góp phần cắt đứt con đường lây truyền bệnh, từ đó sẽ làm tăng hiệu quả khống chế mức độ lan truyền dịch bệnh.

Đồng thời, lồng ghép truyền thông RTVXP có khả năng đáp ứng được tiết kiệm nguồn lực xã hội. Chi phí khi lồng ghép truyền thông RTVXP vào các chương trình liên quan hiện có sẽ thấp hơn và hiệu quả đạt được sẽ cao hơn so với việc tổ chức thực hiện dưới hình thức một dự án riêng biệt. Vì khi thực hiện riêng biệt chi phí quản lý và tổ chức sẽ lớn hơn rất nhiều so với chi phí đầu tư vật chất (xà phòng, nước sạch) do đó làm hạn chế khả năng nhân rộng hoạt động và mở rộng đối tượng hưởng lợi. Ngược lại, khi lồng ghép truyền thông RTVXP vào các chương trình có liên quan như chương trình khuyến khích nuôi con bằng sữa mẹ thì phần lớn các bà mẹ ở hầu hết các thôn bản trong cả nước là đối tượng hưởng lợi của chương trình này sẽ được tiếp cận thêm hoạt động RTVXP mà không mất thêm các chi phí quản lý.

### 3-CÁC CHƯƠNG TRÌNH CÓ THỂ LỒNG GHÉP TRUYỀN THÔNG RTVXP

Truyền thông RTVXP liên quan mật thiết đến những chương trình chăm sóc sức khỏe cộng đồng, cải thiện vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân nên có thể lồng ghép vào các chương trình sau:

- **Chương trình Phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em:** Phòng chống suy dinh dưỡng, trong đó có nuôi con bằng sữa mẹ, là một chương trình quy mô quốc gia được Chính phủ cấp kinh phí thực hiện trên phạm vi cả nước. Đối tượng hưởng lợi của chương trình là phụ nữ có thai và các bà mẹ có con dưới 5 tuổi. Hoạt động chính là bổ sung vitamin A, tẩy giun, tiêm phòng cho trẻ em. Chương trình này có đội ngũ cộng tác viên dinh dưỡng ở hơn 98% thôn bản trong cả nước. Nên lồng ghép truyền thông RTVXP vào chương trình này vì sẽ tiếp cận được nhiều người trên diện rộng và góp phần làm giảm tỉ lệ trẻ em bị suy dinh dưỡng gây ra từ nguyên nhân có liên quan đến vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường.
- **Chương trình Vệ sinh an toàn thực phẩm:** Đây là chương trình mục tiêu quốc gia được Chính phủ cấp kinh phí thực hiện. Nhóm đối tượng truyền thông là các nhà sản xuất, kinh doanh thực phẩm, những người chế biến và bán thức ăn, những người mua thực phẩm và nấu ăn hàng ngày trong gia đình. Tất cả các kênh truyền thông lớn và các tổ chức quần chúng như Hội LHPNVN - hệ thống có tới hơn 11 triệu hội viên trong cả nước đã được Chính phủ huy động tham gia truyền thông. Lồng ghép truyền thông RTVXP vào chương trình này sẽ mang lại hiệu quả tác động lớn trên diện rộng và hạn chế nguy cơ thức ăn bị nhiễm khuẩn trong quá trình chế biến.

- **Chương trình Phòng chống dịch:** Chương trình này được Chính phủ cấp ngân sách hoạt động hàng năm nhằm kiểm soát sự xuất hiện và lây lan các loại bệnh truyền nhiễm gây dịch như cúm A (H5N1, H1N1), tả, tiêu chảy, bệnh tay chân miệng, SARS. Truyền thông RTVXP nên được lồng ghép vào chương trình này vì RTVXP có hiệu quả ngăn ngừa sự lây lan các bệnh nói trên.
- **Chương trình Y tế trường học:** Với kinh phí của Chính phủ, chương trình y tế trường học đang được triển khai ở nhiều tỉnh và tiếp cận được hàng triệu học sinh phổ thông các cấp. Hiện nay nhiều trung tâm y tế quận/huyện trong cả nước đang phối hợp với các đơn vị giáo dục, đặc biệt là các trường học thực hiện truyền thông về sức khỏe nhằm giúp các em học sinh phòng ngừa lây nhiễm các loại bệnh như tiêu chảy, cúm A (H5N1, H1N1), bệnh tay chân miệng... Lồng ghép truyền thông RTVXP vào chương trình này sẽ tạo được thói quen tốt cho các em học sinh từ khi còn nhỏ, tạo tác động hưởng ứng đến các thành viên khác trong gia đình học sinh, duy trì thói quen bền vững khi học sinh trưởng thành và có ảnh hưởng tới thế hệ sau.
- **Chương trình Tiêm chủng mở rộng:** Là một trong các chương trình y tế quốc gia ưu tiên. Chương trình này được triển khai trên 100% xã phường trong cả nước. Đối tượng hưởng lợi của chương trình là trẻ em từ sơ sinh đến năm tuổi, phụ nữ có thai và phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ. Chương trình được thực hiện hàng tháng tại các trạm y tế xã. Lồng ghép truyền thông RTVXP vào chương trình này sẽ đảm bảo tiếp cận được các bà mẹ và những người chăm sóc trẻ trên mọi miền đất nước.
- **Các chương trình, dự án liên quan khác:** Ngoài những chương trình cụ thể nói trên, truyền thông RTVXP còn có thể lồng ghép vào các chương trình, dự án khác như chương trình phòng chống HIV/AIDS.

## PHẦN III: HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN LỒNG GHÉP RTVXP

### 1 - CÁC CƠ QUAN CHỈ ĐẠO VÀ TRIỂN KHAI LỒNG GHÉP RTVXP

Hiện nay có rất nhiều chương trình, dự án chăm sóc sức khỏe cộng đồng, vệ sinh môi trường và vệ sinh cá nhân có thể lồng ghép RTVXP đang được các cơ quan chuyên môn trực thuộc Bộ Y tế chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Nhiệm vụ và hoạt động cụ thể của từng cơ quan được tổng hợp trong bảng dưới đây:

#### *1.1- Cơ quan quản lý chỉ đạo thực hiện cấp Trung ương*

Tên cơ quan	Nhiệm vụ	Chương trình khuyến khích lồng ghép
Cục Quản lý môi trường y tế	Chủ trì, hướng dẫn triển khai thực hiện công tác vệ sinh môi trường cộng đồng, vệ sinh cá nhân	Chương trình Mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn (Hợp phần Vệ sinh)
Cục Y tế dự phòng	Quản lý, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác phòng chống bệnh truyền nhiễm, y tế trường học	Chương trình Phòng chống dịch và Dự án mục tiêu quốc gia về Y tế trường học
Cục An toàn vệ sinh thực phẩm	Quản lý, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các công tác đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm	Chương trình mục tiêu quốc gia về vệ sinh an toàn thực phẩm

Cục Phòng chống HIV/AIDS	Quản lý, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động phòng chống HIV/AIDS	Chương trình phòng chống HIV/AIDS
Vụ Bảo vệ sức khỏe bà mẹ và trẻ em	Quản lý, chỉ đạo về lĩnh vực sức khỏe sinh sản, bao gồm các nội dung: sức khỏe bà mẹ, sức khỏe trẻ em, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, sức khỏe vị thành niên	Chương trình Phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em
Viện Dinh dưỡng	Hướng dẫn kỹ thuật thực hiện các quy định, chỉ đạo của Bộ Y tế về lĩnh vực dinh dưỡng	Chương trình Phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em
Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương	Hướng dẫn kỹ thuật thực hiện các quy định, chỉ đạo của Bộ Y tế về lĩnh vực phòng chống dịch	Chương trình Tiêm chủng mở rộng
Viện Sốt rét, ký sinh trùng và côn trùng Trung ương	Hướng dẫn kỹ thuật thực hiện các quy định, chỉ đạo của Bộ y tế về lĩnh vực phòng chống nhiễm ký sinh trùng	Chương trình phòng chống giun, sán
Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe Trung ương	Chỉ đạo và tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe	

## 1.2- Cơ quan quản lý và trực tiếp thực hiện tại địa phương

Cơ quan thực hiện	Nhiệm vụ	Chương trình khuyến khích lồng ghép
<b>CẤP TỈNH</b>		
Sở Y tế	Quản lý và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc cấp tỉnh, huyện, xã triển khai các hoạt động chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân trên toàn địa bàn tỉnh	Tất cả các chương trình được giao
Trung tâm Y tế dự phòng	Tổ chức thực hiện, hướng dẫn kỹ thuật, kiểm tra giám sát hoạt động về phòng chống dịch, vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân, y tế trường học trên địa bàn tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình Mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn (Hợp phần Vệ sinh)</li> <li>- Dự án Phòng chống dịch và Dự án Y tế trường học</li> <li>- Dự án Tiêm chủng mở rộng</li> <li>- Chương trình phòng chống giun, sán (đối với những tỉnh không có Trung tâm Phòng chống Sốt rét, ký sinh trùng và côn trùng)</li> </ul>

Chi cục Vệ sinh an toàn thực phẩm	Tổ chức thực hiện, hướng dẫn kỹ thuật, kiểm tra giám sát hoạt động liên quan đến an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh	Chương trình mục tiêu quốc gia về vệ sinh an toàn thực phẩm
Chi cục phòng chống HIV/AIDS	Tổ chức thực hiện, hướng dẫn kỹ thuật, kiểm tra giám sát hoạt động phòng chống HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh	Chương trình phòng chống HIV/AIDS
Trung tâm Bảo vệ sức khỏe bà mẹ và trẻ em	Tổ chức thực hiện, hướng dẫn kỹ thuật, kiểm tra giám sát hoạt động liên quan đến sức khỏe bà mẹ, sức khỏe trẻ em, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, sức khỏe vị thành niên trên địa bàn tỉnh	Chương trình Phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em
Trung tâm Phòng chống Sốt rét, ký sinh trùng và côn trùng	Tổ chức thực hiện, hướng dẫn kỹ thuật, kiểm tra giám sát hoạt động phòng chống giun sán	Chương trình phòng chống giun sán
Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe	Truyền thông giáo dục sức khỏe trên địa bàn tỉnh	Phối hợp với các đơn vị chức năng của tỉnh để triển khai các chương trình, dự án liên quan

## CẤP HUYỆN

Trung tâm Y tế huyện hoặc Trung tâm Y tế dự phòng huyện (đối với các huyện đã tách)

Tổ chức thực hiện, hướng dẫn kỹ thuật, kiểm tra giám sát hoạt động tại các xã

Tất cả các chương trình được giao

## CẤP XÃ

Trạm Y tế xã

Tổ chức thực hiện hoạt động bảo vệ và chăm sóc sức khỏe tại xã

Tất cả các chương trình được giao



## 2- TỔ CHỨC THỰC HIỆN LỒNG GHÉP TRUYỀN THÔNG RTVXP

Hoạt động truyền thông RTVXP nên được cân nhắc lồng ghép ngay từ khi chuẩn bị xây dựng một chương trình, dự án về vệ sinh môi trường và chăm sóc sức khỏe cộng đồng để đảm bảo tính hệ thống, tính khả thi và hiệu quả thực hiện cao. Đối với những chương trình, dự án đã qua giai đoạn thiết kế, phê duyệt và đang trong quá trình thực hiện thì nên sớm lồng ghép truyền thông RTVXP vào những giai đoạn đầu tiên.

Dưới đây là hướng dẫn chung về tổ chức thực hiện lồng ghép truyền thông RTVXP vào các chương trình, dự án chăm sóc sức khỏe và cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân. Những hoạt động cụ thể sẽ do ban quản lý chương trình, dự án hiện có này quyết định lựa chọn sao cho phù hợp với điều kiện thực tế của từng chương trình, dự án dự kiến lồng ghép.

Các bước thực hiện	Hoạt động	Mục đích	Kết quả đầu ra
<b>Bước 1: Chuẩn bị</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- rà soát hiện trạng vệ sinh cá nhân trong đó có RTVXP</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định sự cần thiết nâng cao nhận thức giữ gìn vệ sinh cá nhân và thay đổi hành vi RTVXP tại địa bàn của chương trình, dự án hiện có</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả đánh giá hiện trạng</li> <li>- Quy mô và địa bàn lồng ghép truyền thông RTVXP được xác định</li> </ul>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát mục tiêu hoạt động của chương trình</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đảm bảo hoạt động truyền thông RTVXP phù hợp với mục tiêu tổng thể và hoạt động chung của chương trình, dự án</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khẳng định lồng ghép RTVXP là phù hợp với mục tiêu tổng thể và hoạt động chung của chương trình</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng chỉ số và biểu mẫu theo dõi, giám sát hoạt động lồng ghép RTVXP</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá hiệu quả tác động của hoạt động truyền thông lồng ghép RTVXP</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ chỉ số theo dõi, giám sát được xác định.</li> <li>- Chỉ số có thể là số địa phương thực hiện lồng ghép (xã, huyện, tỉnh), số chương trình được lồng ghép, số người tiếp cận thông tin về RTVXP, số hộ gia đình có nước sạch, xã phòng ở trong bếp và nhà vệ sinh hoặc trong khoảng cách 3m tính từ bếp hoặc nhà vệ sinh.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng công cụ lồng ghép truyền thông RTVXP</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đảm bảo tính phù hợp khi lồng ghép vào hoạt động của chương trình chính</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ công cụ lồng ghép được xây dựng hoàn chỉnh</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát các dự án có liên quan đang được thực hiện bởi các cơ quan khác</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm kiếm cơ hội hợp tác thực hiện</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Danh mục những dự án có liên quan đang được thực hiện</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận khả năng hợp tác thực hiện với các cơ quan quản lý các dự án có liên quan</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo cơ hội nhân rộng hoạt động và tiết kiệm chi phí</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thỏa thuận hợp tác với cơ quan quản lý dự án có liên quan</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa nội dung truyền thông RTVXP vào kế hoạch hoạt động và ngân sách hàng năm của chương trình, dự án</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ động về mặt nhân sự và ngân sách hoạt động</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động truyền thông RTVXP được đưa vào trong kế hoạch hoạt động và kế hoạch ngân sách hàng năm của chương trình, dự án</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện lồng ghép truyền thông RTVXP</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đảm bảo cho hoạt động lồng ghép được thực hiện một cách thống nhất và có hệ thống</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định thực hiện lồng ghép RTVXP và hướng dẫn theo dõi, giám sát</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phổ biến văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện lồng ghép RTVXP cho các đơn vị trực thuộc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn tổ chức thực hiện cho cơ quan cấp dưới</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn vị cấp dưới nhận được văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện lồng ghép RTVXP</li> </ul>

<p><b>Bước 2: Tổ chức thực hiện</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập huấn truyền thông RTVXP</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang bị kiến thức và kỹ năng truyền thông RTVXP</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cán bộ thực hiện được đào tạo kiến thức về RTVXP và kỹ năng truyền thông</li> </ul>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình thực hiện</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đảm bảo cho hoạt động thực hiện đúng như kế hoạch đề ra, giải quyết tốt những vấn đề nảy sinh, những thay đổi trong quá trình thực hiện</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả thực hiện tốt</li> </ul>
<p><b>Bước 3: Theo dõi, giám sát và báo cáo</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trao đổi định kỳ với cơ quan trực thuộc về tiến độ và kết quả thực hiện hoạt động</li> <li>- Tổng hợp số liệu báo cáo từ cơ quan trực thuộc</li> <li>- Phân tích số liệu và tổng hợp báo cáo</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đảm bảo chương trình thực hiện đúng tiến độ</li> <li>- Quản lý và điều chỉnh kịp thời những vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện</li> <li>- Chia sẻ thông tin và bài học kinh nghiệm với các bên có liên quan</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện hoạt động</li> </ul>

## 3-HƯỚNG DẪN LỒNG GHÉP VÀO MỘT SỐ CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN CỤ THỂ

### 3.1- Chương trình Phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em

#### *Bước 1: Chuẩn bị*

- Xác định địa bàn cần nâng cao nhận thức về RTVXP cho các bà mẹ và người chăm sóc trẻ (tỉnh, huyện, xã)
- Thảo luận khả năng hợp tác liên ngành giữa Y tế với Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, Dân số
- Xây dựng công cụ, ví dụ như gắn nội dung truyền thông RTVXP vào các tờ rơi, pano, áp phích và các chương trình truyền thanh về phòng chống suy dinh dưỡng
- Bổ sung mục tiêu về truyền thông RTVXP và đưa hoạt động truyền thông này vào kế hoạch thực hiện hàng năm của chương trình
- Bổ sung chỉ số giám sát báo cáo cơ bản về truyền thông RTVXP vào các mẫu báo cáo hiện có của chương trình
- Ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo lồng ghép truyền thông RTVXP vào hoạt động phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em
- Phổ biến văn bản hướng dẫn, chỉ đạo lồng ghép truyền thông RTVXP cho các địa phương cần lồng ghép.

#### *Bước 2: Tổ chức thực hiện*

- Tổ chức tập huấn truyền thông RTVXP cho các cộng tác viên dinh dưỡng
- Hỗ trợ kỹ thuật, tài liệu trong quá trình thực hiện

#### *Bước 3: Theo dõi, giám sát và báo cáo*

- Thu thập báo cáo định kỳ
- Tổng hợp báo cáo của chương trình, trong đó có các chỉ số về truyền thông RTVXP.
- Rút kinh nghiệm và bổ sung hoặc điều chỉnh các hoạt động nếu cần thiết.

### **3.2- Chương trình Vệ sinh an toàn thực phẩm**

#### *Bước 1: Chuẩn bị*

- Xác định địa phương thực hiện chương trình
- Thảo luận khả năng hợp tác liên ngành giữa Y tế với Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, Dân số
- Xây dựng công cụ, ví dụ như gắn nội dung truyền thông RTVXP vào các tờ rơi, pano, áp phích và các chương trình truyền thanh về Vệ sinh an toàn thực phẩm
- Bổ sung mục tiêu về truyền thông RTVXP và đưa hoạt động truyền thông này vào kế hoạch thực hiện hàng năm của chương trình
- Bổ sung chỉ số giám sát báo cáo cơ bản về truyền thông RTVXP vào các mẫu báo cáo hiện có của chương trình
- Ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo lồng ghép truyền thông RTVXP vào hoạt động chương trình Vệ sinh an toàn thực phẩm
- Phổ biến văn bản hướng dẫn, chỉ đạo lồng ghép truyền thông RTVXP cho các địa phương cần lồng ghép.

#### *Bước 2: Tổ chức thực hiện*

- Tập huấn truyền thông RTVXP cho cán bộ truyền thông và cán bộ tham gia chương trình
- Hỗ trợ kỹ thuật và cung cấp tài liệu truyền thông trong quá trình thực hiện

#### *Bước 3: Theo dõi, giám sát và báo cáo*

- Thu thập báo cáo định kỳ
- Tổng hợp báo cáo của chương trình, trong đó có các chỉ số về truyền thông RTVXP.
- Rút kinh nghiệm và bổ sung hoặc điều chỉnh các hoạt động nếu cần thiết.

### **3.3- Chương trình Phòng chống dịch**

#### *Bước 1: Chuẩn bị*

- Xác định tất cả các địa phương đang thực hiện chương trình phòng chống dịch (ví dụ phòng chống dịch tay chân miệng, dịch cúm...)

- Thảo luận khả năng hợp tác liên ngành giữa Y tế với Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, Dân số
- Xây dựng công cụ, ví dụ như gắn nội dung truyền thông RTVXP vào các tờ rơi, pano, áp phích và các chương trình truyền thanh phòng chống dịch.
- Bổ sung mục tiêu về truyền thông RTVXP và đưa hoạt động truyền thông này vào kế hoạch thực hiện hàng năm của chương trình
- Bổ sung chỉ số giám sát báo cáo cơ bản về truyền thông RTVXP vào các mẫu báo cáo hiện có của chương trình phòng chống dịch
- Ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo lồng ghép truyền thông RTVXP vào hoạt động chương trình phòng chống dịch
- Phổ biến văn bản hướng dẫn, chỉ đạo lồng ghép truyền thông RTVXP cho các địa phương cần lồng ghép.

*Bước 2: Tổ chức thực hiện*

- Tập huấn cho cán bộ truyền thông và các bộ đối tác về truyền thông RTVXP
- Hỗ trợ kỹ thuật và cung cấp tài liệu truyền thông RTVXP

*Bước 3: Theo dõi, giám sát và báo cáo*

- Thu thập báo cáo định kỳ
- Tổng hợp báo cáo của chương trình, trong đó có các chỉ số về truyền thông RTVXP.
- Rút kinh nghiệm và bổ sung hoặc điều chỉnh các hoạt động nếu cần thiết.

**3.4- Chương trình Y tế trường học**

*Bước 1: Chuẩn bị*

- Thảo luận phối hợp với các đơn vị giáo dục và các trường học đưa RTVXP vào các chương trình truyền thông phòng chống các loại bệnh truyền nhiễm như tiêu chảy, cúm A, bệnh tay chân miệng...
- Lập kế hoạch ngân sách và kế hoạch thực hiện
- Xây dựng các công cụ truyền thông như tờ rơi, áp phích và các trò chơi có nội dung liên quan đến RTVXP cho học sinh tiểu học

- Xây dựng công cụ truyền thông về RTVXP phù hợp các trường mầm non
- Ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo lồng ghép truyền thông RTVXP vào hoạt động của trường học
- Phổ biến văn bản hướng dẫn, chỉ đạo lồng ghép truyền thông RTVXP cho cá trường học cần lồng ghép.

*Bước 2: Tổ chức thực hiện*

- Đào tạo cán bộ truyền thông và giáo viên các trường học
- Cung cấp công cụ truyền thông như các thông điệp, tờ rơi, áp phích, các trò chơi
- Hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình lồng ghép

**Bước 3: Theo dõi, giám sát và báo cáo**

- Thu thập báo cáo định kỳ
- Tổng hợp báo cáo của chương trình, trong đó có các chỉ số về truyền thông RTVXP.
- Rút kinh nghiệm và bổ sung hoặc điều chỉnh các hoạt động nếu cần thiết.



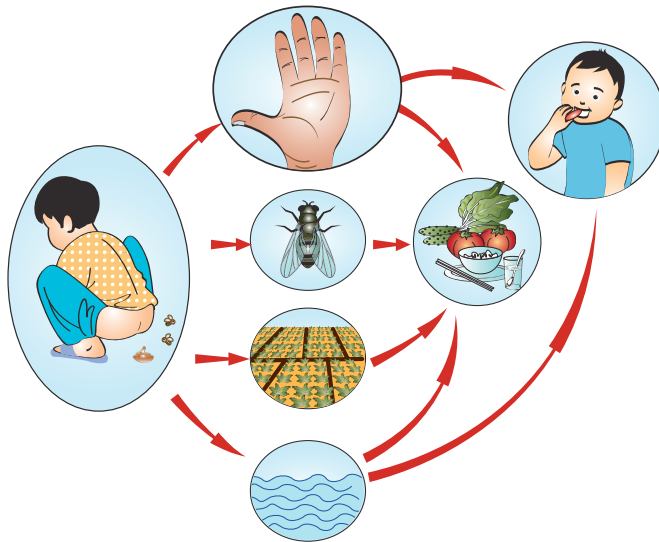
## PHẦN IV: NHỮNG THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ RTVXP

### 1 - KHÁI NIỆM BÀN TAY SẠCH

Bàn tay sạch là bàn tay không chứa chất bẩn và mầm bệnh. Ngay cả khi bàn tay trông sạch và không có mùi hôi thì trên tay vẫn có thể có nhiều vi trùng mà mắt thường không nhìn thấy. Nếu chỉ rửa tay với nước thì không thể làm sạch hết các chất bẩn và những vi trùng gây bệnh vì vậy cần rửa tay với xà phòng và nước để có bàn tay sạch.

### 2 - LỢI ÍCH CỦA RTVXP

Bệnh truyền nhiễm thường truyền từ người này sang người khác qua tiếp xúc cơ thể trực tiếp như bắt tay, ôm hôn hoặc qua đường hô hấp như nói chuyện. Một số vi khuẩn gây bệnh có thể được truyền đến cơ thể người thông qua bàn tay vì bàn tay hàng ngày tiếp xúc với rất nhiều thứ chứa vi rút, vi khuẩn hay vi trùng truyền bệnh như phân kể cả phân trẻ em (Hình 1).



Hình 1: Sơ đồ lây truyền bệnh

RTVXP thường xuyên vừa đem lại cảm giác an toàn, sạch sẽ, thoải mái, tự tin và vừa giúp phòng tránh hiệu quả nhiều bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như cúm A(H5N1, H1N1), bệnh tay chân miệng, tả, lỵ, thương hàn, SARS...

### 3 - CÁC THỜI ĐIỂM QUAN TRỌNG CẦN RTVXP

RTVXP nên được thực hiện vào bất cứ lúc nào mà chúng ta cảm thấy bàn tay không sạch và đặc biệt cần nhớ RTVXP vào bốn thời điểm quan trọng sau đây để ngăn ngừa sự lây lan bệnh dịch:

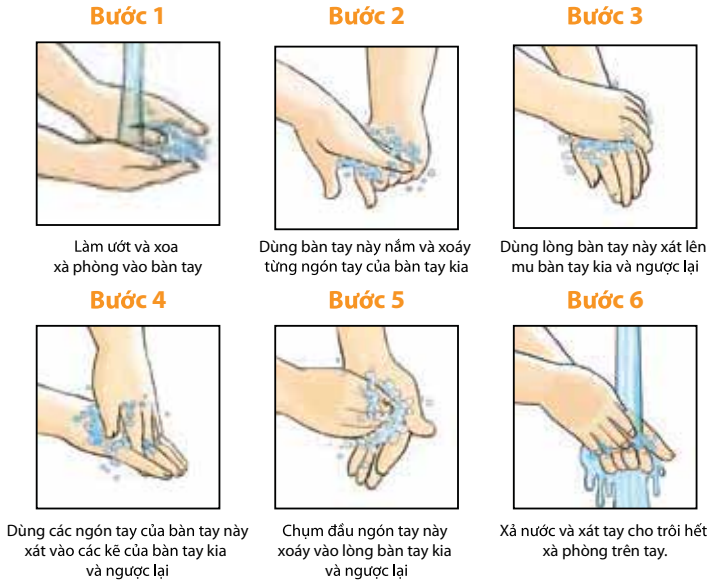
- Trước khi chế biến thức ăn
- Trước khi ăn hay cho trẻ ăn
- Sau khi đi vệ sinh
- Sau khi dọn dẹp vệ sinh

### 4 - CÁC BƯỚC RTVXP ĐÚNG CÁCH

Mỗi lần RTVXP tại gia đình, nơi công cộng ... nên thực hiện đầy đủ và theo trình tự 6 bước đơn giản được mô tả dưới đây để đảm bảo tiêu diệt tối đa vi khuẩn, giảm tối thiểu khả năng mắc bệnh và lây lan bệnh qua bàn tay.

- Bước 1: Làm ướt hai bàn tay bằng nước sạch. Thoa xà phòng vào lòng bàn tay và mu bàn tay. chà sát hai lòng bàn tay với nhau.
- Bước 2: Dùng ngón tay và lòng bàn tay này cuốn và xoay lần lượt từng ngón của bàn tay kia và ngược lại.
- Bước 3: Dùng lòng bàn tay này chà sát chéo lên mu bàn tay kia và ngược lại.
- Bước 4: Dùng đầu ngón tay của lòng bàn tay này miết vào kẽ giữa các ngón tay của bàn tay kia và ngược lại.
- Bước 5: Chụm 5 đầu ngón tay của tay này cọ vào lòng bàn tay kia bằng cách xoay đi, xoay lại.
- Bước 6: Chà cho tay sạch hết xà phòng dưới nguồn nước sạch. Để tay khô tự nhiên.

**Chú ý:** Bước 2, bước 3, và bước 4 có thể thay đổi trình tự cho nhau. Thời gian cho mỗi lần rửa tay tối thiểu là 1 phút. Lặp lại tối thiểu 5 lần mỗi bước đối với các bước 2, 3, 4, 5. Nếu không có thời gian chờ tay khô tự nhiên thì có thể lau khô tay bằng khăn sạch hoặc giấy sạch



Thời gian mỗi lần rửa tay tối thiểu là 1 phút. Các bước 2, 3, 4, 5 làm đi làm lại tối thiểu 5 lần.

**Hình 2: Sáu bước rửa tay với xà phòng**

## 5 - CÁC VẬT DỤNG CẦN THIẾT ĐỂ RTVXP

- Xà phòng: Có thể sử dụng bất kỳ loại xà phòng nào để rửa tay như xà phòng bánh, nước rửa tay, nước rửa chén, bột giặt, ....
- Nước sạch
- Dụng cụ chứa nước: Vòi nước, xô, chậu hoặc gáo có cán...

## 6 - CÁCH BỐ TRÍ VẬT DỤNG

Những vật dụng cần thiết để RTVXP cần được bố trí ở những nơi dễ thấy, dễ nhớ và dễ thực hiện, đặc biệt là vào những thời điểm quan trọng. Tốt nhất nên bố trí xà phòng và nguồn nước sạch ở trong nhà bếp và nhà vệ sinh. Trong trường hợp không thể bố trí trong nhà bếp hay nhà vệ sinh thì nên bố trí trong khoảng cách tối đa 3m tính từ nhà bếp hoặc nhà vệ sinh.

## PHẦN V: HƯỚNG DẪN TẬP HUẤN TRUYỀN THÔNG RTVXP

*Nội dung này để lồng ghép vào tài liệu tập huấn dành cho giảng viên cấp trung ương, tỉnh, huyện khi tập huấn cho học viên cấp xã/thôn trong khuôn khổ các chương trình có lồng ghép rửa tay với xà phòng.*

Thời gian yêu cầu: 45-60 phút

**1. MỤC TIÊU:** Cuối buổi học học viên được trang bị những kiến thức và kỹ năng sau:

### **1.1- Kiến thức:**

- Học viên hiểu các con đường lây truyền chính từ các nguồn bệnh đến cơ thể người
- Học viên biết được RTVXP là biện pháp hiệu quả góp phần ngăn ngừa sự lây lan của các bệnh truyền nhiễm.

### **1.2- Kỹ năng:**

- Giải thích cho các cán bộ y tế xã và y tế thôn bản vì sao, khi nào phải RTVXP và RTVXP như thế nào
- Trình diễn kỹ thuật RTVXP

### **2. ĐỒ DÙNG GIẢNG DẠY:**

- Tranh minh họa các con đường lây truyền từ các nguồn bệnh đến cơ thể người
- Tranh minh họa các bước RTVXP
- Giấy A0, bút dạ
- Đồ dùng rửa tay, bao gồm:
  - Thùng nước có vòi hoặc xô, chậu đựng nước sạch và gáo múc nước
  - Xà phòng

### 3. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

#### 3.1-Truyền đạt kiến thức

**Hoạt động 1: Thảo luận và vẽ các con đường lây truyền từ các nguồn bệnh đến cơ thể người do bàn tay bẩn (15 phút)**

**Mục tiêu:** Học viên xác định được các con đường lây truyền bệnh với vai trò của đôi bàn tay và hiểu được mọi người bị lây nhiễm một số bệnh liên quan tới bàn tay như thế nào.

**Bước 1:** Hỏi học viên: Các anh, chị có RTVXP hằng ngày không?  
Mời 2-3 người chia sẻ ý kiến.

Hỏi: *Tại sao các anh/chị lại RTVXP?*

Mời 2-3 người chia sẻ ý kiến.

**Bước 2:** Chia lớp học thành các nhóm 4-5 người. Phát cho mỗi nhóm một tờ A0 và bút dạ. Yêu cầu họ thảo luận và xác định các nguồn bệnh và vẽ con đường lây truyền từ các nguồn bệnh đó tới miệng, mũi, mắt qua đôi bàn tay.

**Bước 3:** Từng nhóm trình bày. Các nhóm khác góp ý.

**Bước 4** Giảng viên phân tích bài trình bày của từng nhóm và cho học viên xem bức tranh các con đường lây truyền chính xác.

Giảng viên kết luận: *Rất nhiều loại vi khuẩn gây bệnh có thể xâm nhập cơ thể chúng ta qua đường miệng, mũi, mắt, da. Bàn tay bẩn là một trong những con đường chính qua đó vi khuẩn từ các nguồn chứa mầm bệnh như phân người và phân gia súc, gia cầm, thức ăn sống, người ốm, ...xâm nhập cơ thể con người.*

**Hoạt động 2: Học viên nắm được các thời điểm quan trọng nhất phải RTVXP (15 phút)**

**Mục tiêu:** Học viên sẽ hiểu và ghi nhớ các các thời điểm quan trọng cần RTVXP.

**Bước 1:** Giáo viên treo lại bức tranh con đường lây truyền bệnh từ các nguồn bệnh đến cơ thể con người qua đôi bàn tay.

Đặt câu hỏi để học viên thảo luận: *Từ bức tranh này, bạn thấy lúc nào phải RTVXP để cắt đứt con đường lây truyền này?*

**Bước 2:** Sau khi một số học viên trả lời, giảng viên bình luận và bổ sung một số thời điểm, sau đó chốt lại 4 thời điểm quan trọng nhất phải RTVXP.

### **Hoạt động 3: Thực hành RTVXP (15 phút)**

**Mục tiêu:** Học viên nắm được cách trình bày và hướng dẫn những người khác cách RTVXP.

**Bước 1:** Giảng viên cho học viên xem bức tranh Các bước RTVXP. Mời một học viên thực hành trước lớp. Những người khác quan sát và góp ý.

**Bước 2:** Giảng viên trình diễn RTVXP đúng cách, vừa làm vừa giải thích tại sao phải RTVXP và RTVXP như thế nào.

## **3.2-Trang bị kỹ năng**

### **a. Kỹ năng truyền thông trực tiếp**

**Mục tiêu:** Học viên hiểu các kỹ năng cơ bản, cần thiết trong giao tiếp và có khả năng áp dụng trong khi giao tiếp như khi đi thăm hộ gia đình.

#### **Hoạt động 1: Đóng vai**

**Bước 1:** Đề nghị hai học viên đóng vai trao đổi về một chủ đề ví dụ như “tầm quan trọng của RTVXP”.

Đề nghị một người đóng vai một tuyên truyền viên, người kia đóng vai một bà mẹ. Người đóng vai tuyên truyền viên chỉ hỏi những câu hỏi đóng nhưng không chú ý lắng nghe câu trả lời của bà mẹ. Người đóng vai tuyên truyền viên sử dụng tranh minh họa và giải thích bằng từ ngữ chuyên ngành. Người đóng vai bà mẹ rất cởi mở nhưng đang bận với con nhỏ, không chú ý nghe và tỏ ra không hiểu tranh vẽ.

Đề nghị các học viên khác quan sát và ghi lại những phản ứng, cử chỉ (giao tiếp phi ngôn ngữ) và ngôn ngữ giao tiếp mà hai người đang thể hiện.

**Bước 2:** Đề nghị học viên chia sẻ quan sát. Có thể sử dụng các câu hỏi sau:

- Buổi gặp gỡ diễn ra như thế nào?
- Hãy miêu tả tuyên truyền viên
- Hãy miêu tả người mẹ
- Hãy cho biết hiệu quả trao đổi giữa tuyên truyền viên và người mẹ. Cái gì hiệu quả, cái gì không hiệu quả?
- Vai trò của tuyên truyền viên là gì?

**Bước 3:** Viết các câu trả lời lên bảng

Nêu vai trò của tuyên truyền viên

Nhấn mạnh tầm quan trọng của kỹ năng giao tiếp (lắng nghe, sử dụng ngôn ngữ để hiểu...)

### **Hoạt động 2: Kỹ năng sử dụng hành vi phi ngôn ngữ và sử dụng ngôn ngữ**

**Bước 1:** Hỏi học viên về ý nghĩa của hành vi phi ngôn ngữ.

Đưa ra định nghĩa về hành vi phi ngôn ngữ.

**Bước 2:** Trình bày tầm quan trọng của kỹ năng “Lắng nghe tích cực”

Đặt câu hỏi cho học viên “Làm thế nào để biết rằng việc lắng nghe tích cực đang diễn ra?”

Viết câu trả lời lên bảng.

**Bước 3:** Chia sẻ định nghĩa “lắng nghe tích cực” và một số các kỹ năng phi ngôn ngữ khác với học viên.

Thảo luận hiệu quả khi áp dụng “lắng nghe tích cực” trong các cuộc thăm hộ gia đình

**Bước 4:** Hỏi một số học viên về khái niệm “kỹ năng ngôn ngữ”.

Đưa ra định nghĩa “kỹ năng ngôn ngữ”

**Bước 5:** Đề nghị học viên cho ví dụ về một số kỹ năng ngôn ngữ

Trình bày một số kỹ năng ngôn ngữ và so sánh với câu trả lời của học viên

**Bước 6:** Giới thiệu kỹ năng ngôn ngữ như sử dụng ngôn ngữ đơn giản, kỹ năng khích lệ, khen ngợi và kỹ năng đặt câu hỏi.

## **b. Kỹ năng tổ chức họp nhóm**

**Mục tiêu:** Học viên sẽ có thể mô tả được các đặc điểm của một cuộc thảo luận nhóm hiệu quả và áp dụng các kỹ năng giao tiếp cá nhân khi tiến hành thảo luận nhóm

### **Hoạt động 1: Đóng vai minh họa một buổi thảo luận không hiệu quả**

**Bước 1:** Bố trí học viên ngồi thành vòng tròn

Đề nghị một số người làm người quan sát và ghi lại phản ứng của học viên khi giảng viên hỗ trợ nhóm thảo luận.

**Bước 2:** Giảng viên nhìn vào một học viên và nói tóm tắt về tầm quan trọng của RTVXP.

Áp dụng về mục tiêu buổi học đồng thời tìm một tờ giấy trên bàn.

Không tìm thấy tờ giấy trên bàn. Quay lưng lại và đi lên chỗ bảng ghim giấy. Không tìm thấy và tỏ ra bối rối.

Trợ giảng bắt đầu nói chuyện khác với một vài học viên trong khi giảng viên chính đang bối rối.

Giảng viên chính quay lại, bỏ qua chủ đề giới thiệu mục tiêu buổi học và hỏi học viên xem họ có mang mẫu xà phòng nhà họ đang dùng tới lớp không.

Cho học viên biết rằng họ sẽ được học về các bước RTVXP đúng cách sau đó nhìn vào một học viên rồi hỏi “bạn hãy cho biết tại sao RTVXP lại quan trọng?”. Một học viên khác cố trả lời câu hỏi nhưng cán bộ đào tạo không chú ý tới người trả lời và thờ dãi.

Sau đó đề nghị một học viên miêu tả cách RTVXP. Cắt lời khi học viên đang miêu tả và nhận xét rằng đó không phải là cách thực



hiện đúng rồi để nghị học viên đó ngừng lại để cả nhóm xem hình minh họa.

Yêu cầu trợ giảng đi lấy hình minh họa và trong khi chờ hình minh họa thì giảng viên nghe điện thoại và không chú ý đến học viên.

Lướt qua hình minh họa một cách nhanh chóng rồi kết thúc buổi học.

Cảm ơn học viên nhưng không nhìn họ và bước đi.

**Bước 3:** Đề nghị học viên chia sẻ quan sát của họ. Có thể sử dụng các câu hỏi gợi ý sau:

- Điều gì đã xảy ra trong khi thảo luận nhóm?
  - o Hãy miêu tả giảng viên
  - o Bạn cảm thấy như thế nào?
- Bạn có nghĩ rằng cuộc họp nhóm này có hiệu quả không?
  - o Cái gì hiệu quả?
  - o Cái gì chưa hiệu quả?

Tổng kết các ý kiến chia sẻ của các học viên.

**Bước 4:** Tập trung thảo luận những điều cần làm để có một buổi thảo luận hiệu quả.

Chú ý đến ý kiến của học viên.

Sử dụng các câu hỏi gợi ý sau đây bằng cách ghi mỗi câu hỏi ghi trên một tờ giấy và ghim lên bảng.

- Mục đích của thảo luận nhóm là gì?
- Cần chuẩn bị những gì cho một buổi thảo luận nhóm?
- Để điều khiển thành công một buổi thảo luận nhóm, người thực hiện hành vi giao tiếp cần phải làm gì?
- Các đặc điểm của một buổi thảo luận nhóm hiệu quả

**Bước 5:** Tổng kết những điều cần thiết đảm bảo thảo luận nhóm có hiệu quả

## PHỤ LỤC: CÁC THÔNG ĐIỆP RTVXP

Chương trình	Các thông điệp về lợi ích của RTVXP	Những thời điểm quan trọng cần RTVXP	Đối tượng truyền thông
<p><b>Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn</b></p>	<p>Vì sức khỏe cộng đồng, hãy rửa tay với xà phòng</p> <p>Hãy rửa tay với xà phòng để bảo vệ gia đình bạn</p>	<p>Rửa tay với xà phòng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trước khi chế biến thức ăn</li> <li>- Trước khi ăn hay cho trẻ ăn</li> <li>- Sau khi đi vệ sinh</li> <li>- Sạu khi làm vệ sinh cho trẻ</li> </ul>	<p>Toàn dân, đặc biệt là đối tượng phụ nữ và trẻ em.</p>
<p><b>Phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em</b></p>	<p>Hãy rửa tay với xà phòng vì sức khỏe và sự phát triển của con bạn!</p> <p>Rửa tay với xà phòng giúp bạn bảo vệ sức khỏe, phòng chống bệnh và giảm nguy cơ suy dinh dưỡng ở trẻ!</p>	<p>Rửa tay với xà phòng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trước khi chế biến thức ăn</li> <li>- Trước khi ăn hay cho trẻ ăn</li> <li>- Sau khi đi vệ sinh</li> <li>- Sạu khi làm vệ sinh cho trẻ</li> </ul>	<p>Các bà mẹ có con dưới 5 tuổi</p>

Chương trình	Các thông điệp về lợi ích của RTVXP	Những thời điểm quan trọng cần RTVXP	Đối tượng truyền thông
<b>Vệ sinh an toàn thực phẩm</b>	Rửa tay với xà phòng để giảm thiểu nguy cơ bị ngộ độc thực phẩm cho bạn và gia đình.	Rửa tay với xà phòng <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trước khi chế biến thức ăn</li> <li>- Trước khi ăn hay cho trẻ ăn</li> <li>- Trước khi tiếp xúc với thực phẩm đã nấu chín hoặc thực phẩm dùng để ăn sống.</li> <li>- Sau khi tiếp xúc với thực phẩm sống</li> <li>- Sau khi đi vệ sinh</li> <li>- Sau khi làm vệ sinh cho trẻ</li> </ul>	Tất cả những người tham gia chế biến thức ăn Các bà mẹ có trẻ dưới 5 tuổi
<b>Y tế trường học</b>	RTVXP vì sức khỏe của mình và mọi người!	Rửa tay với xà phòng <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trước khi ăn</li> <li>- Sau khi đi vệ sinh</li> </ul>	Học sinh

Chương trình	Các thông điệp về lợi ích của RTVXP	Những thời điểm quan trọng cần RTVXP	Đối tượng truyền thông
<p><b>Phòng chống dịch</b></p> <p>Ví dụ về thông điệp nhằm phòng lây nhiễm cúm A (H5N1)</p>	<p>Thường xuyên RTVXP để ngăn ngừa dịch bệnh do virus cúm A (H5N1) gây ra.</p>	<p>Rửa tay với xà phòng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trước khi chế biến thức ăn</li> <li>- Trước khi ăn hay cho trẻ ăn</li> <li>- Sau khi ho hay hắt hơi mà dùng tay che mũi, miệng.</li> <li>- Sau khi chăm sóc người bị cúm A hay nghi bị cúm A.</li> <li>- Sau khi tiếp xúc với gia cầm và các sản phẩm gia cầm sống (thịt, trứng).</li> <li>- Sau khi quét dọn và vệ sinh chuồng trại</li> </ul>	<p>Mọi đối tượng, đặc biệt là người chăn nuôi, buôn bán, giết mổ và chế biến gia cầm, người chăm sóc các bệnh nhân nhiễm cúm</p>





Tài liệu được in với sự tài trợ của  
**CHƯƠNG TRÌNH NƯỚC VÀ VỆ SINH – NGÂN HÀNG THẾ GIỚI**